

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC,
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2024/HS-ST
Ngày 18-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lệ Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Đình Phương.
- Ông Tạ Xuân Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Thanh An, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Ngô Hồng Tuân - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2024/TLST-HS, ngày 03 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 127/2024/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 7 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Cao Văn L (tên gọi khác: L mèo), sinh năm 1991, tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn T (chết) và bà Đặng Thị T1; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 02 tháng 01 năm 2007 đi Trường G tại số C - H - Đà Nẵng theo Quyết định số 278/QĐ-CT ngày 22 tháng 11 năm 2006 của Chủ tịch UBND huyện K, tỉnh Gia Lai, đến ngày 02 tháng 01 năm 2009 chấp hành xong; ngày 30 tháng 11 năm 2009, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai xử phạt 08 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong hình phạt ngày 30 tháng 8 năm 2010; ngày 16 tháng 9 năm 2016, bị Toà án nhân dân huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 03 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 26 tháng 02 năm 2019; ngày 22 tháng 11 năm 2019, bị Toà án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 05 tháng 11 năm 2021; ngày 02 tháng 02 năm 2023, bị Công an thị xã A, tỉnh Bình Định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 15 tháng 02 năm 2023; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06

tháng 3 năm 2024 đến nay; có mặt.

2. Đào Duy H, sinh năm 1991, tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn C, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Duy L1 (chết) và bà Nguyễn Thị Trúc M; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26 tháng 9 năm 2008, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 tháng 22 ngày tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt; ngày 13 tháng 6 năm 2011, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xử phạt 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong hình phạt ngày 13 tháng 9 năm 2011; ngày 16 tháng 7 năm 2014, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 06 tháng 9 năm 2019; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06 tháng 3 năm 2024 đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Nguyễn Công T2, sinh năm 2001; địa chỉ: Khu phố D, thị trấn D, huyện T, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị Trúc M, sinh năm 1966; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Văn L biết một người thanh niên tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) ở thành phố Q, tỉnh Bình Định bán ma túy. Ngày 01 tháng 03 năm 2024, L sử dụng điện thoại gắn sim đăng ký không chính chủ liên lạc đến số điện thoại của B hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá với mục đích để sử dụng. L khai không nhớ hai số điện thoại này. Sau khi thoả thuận, thống nhất địa điểm giao nhận ma túy và tiền, L đi bằng xe mô tô biển số 88K1-1064 đến thành phố Q, tỉnh Bình Định gặp B nhận gói ni lông chứa ma túy đá, rồi đưa 300.000 đồng cho người này. Sau khi mua được ma túy, L mang về phòng ngủ của L tại khu phố T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định. Tại đây, L lấy chai nhựa có gắn nắp đáy đục 02 lỗ, một lỗ gắn nỏ thủy tinh, lỗ còn lại gắn ống hút nhựa, rồi đổ một ít ma túy đá vừa mua được vào nỏ thủy tinh để hút ma túy. Khi hút được khoảng 02 đến 03 hơi ma túy thì L vô ý làm ngã chai nhựa gắn nỏ thủy tinh bên trong còn một ít ma túy chưa sử dụng hết làm vỡ phần bầu nỏ nên L không hút ma túy nữa. Sau đó, L cất dụng cụ sử dụng ma túy và gói ma túy đá tại phòng ngủ của L rồi đi ngủ.

Khoảng 21 giờ ngày 05 tháng 3 năm 2024, L vào phòng ngủ lấy gói ni lông chứa ma túy đá cất giấu trước đó, rồi đi bằng xe mô tô biển số 88K1-1064 đến nhà của Phạm Nguyễn Công T2 chờ T2 đi dạo chơi ở thị trấn D, huyện T, tỉnh Bình Định. Khoảng 21 giờ 50 phút cùng ngày, Đào Duy H gọi điện thoại rủ L đến nhà H chơi thì L đồng ý. Sau đó, L chở T2 đến nhà bà Nguyễn Thị Trúc M là mẹ của H ở thôn C, xã P, huyện T. Khi đến nhà H, L cùng T2 đi theo H đến giường ngủ của H tại phòng bếp. Tại đây, L bỏ gói ma túy đá đang cầm trên tay xuống giường ngủ của H, rồi nói H lấy kéo cắt gói ma túy đổ vào nỏ thủy tinh để sử dụng thì H đồng ý. Sau

đó, H lấy chai nhựa có nắp đậy màu vàng, đục 02 lỗ, một lỗ gắn nỏ thủy tinh, lỗ còn lại gắn ống hút nhựa ở dưới gầm giường ngủ đặt lên trên giường. Tiếp đó, H lấy cây kéo cắt gói ni lông chứa ma túy đá của L đổ hết ma túy vào bầu nỏ thủy tinh, dùng quẹt gas nấu ma túy để H, L và T2 luân phiên nhau sử dụng. Khi cả nhóm đang sử dụng ma túy thì nghe tiếng xe ô tô dừng trước nhà của H nên H nói với L và T2 dọn dẹp dụng cụ sử dụng ma túy. Lúc này T2 rút nỏ thủy tinh vừa sử dụng ma túy cầm trên tay và đi theo H đến cửa phòng khách. Sau đó, Công an huyện T kiểm tra nhà ở của H nên T2 đập nỏ thủy tinh xuống sàn nhà trong phòng khách nhà H làm vỡ thành nhiều mảnh nhỏ rồi bỏ chạy về hướng phía sau nhà H trốn trong phòng vệ sinh của nhà dân (cách nhà H 03 căn nhà) nhưng bị phát hiện. Cùng lúc này, Đào Duy H cũng bỏ chạy ra đường bê tông trước nhà nhưng bị lực lượng Công an giữ lại, còn L đứng bên trong nhà của H. Sau đó, Công an huyện T tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, tạm giữ các mảnh vỡ từ nỏ thủy tinh tại sàn nhà, vị trí cạnh cửa sắt phòng khách do T2 đập và các đồ vật có liên quan đến vụ án, gồm: 02 cái kéo bằng kim loại, 01 quẹt gas vỏ màu đỏ, 01 quẹt gas vỏ màu vàng, 01 quẹt gas vỏ màu trắng, 01 quẹt gas vỏ màu xanh và 01 cái chai nhựa gắn nắp nhựa màu vàng đã đục 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, một lỗ gắn 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng. Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T còn tạm giữ của Cao Văn L 01 xe mô tô hiệu Jupiter, sơn màu đen, biển số 88K1-1064 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A9, vỏ màu xanh, số IMEI 1 là 860028040448359, số IMEI 2 là 860028040448342, gắn sim di động số 0346775739; tạm giữ của Đào Duy H 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, vỏ màu kem, số IMEI là 356990060715309; tạm giữ của Nguyễn Công T2 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus, vỏ màu kem, số IMEI là 353298071205648.

Ngày 06 tháng 3 năm 2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện T ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Cao Văn L tại khu phố T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định thu giữ một bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa gắn nắp đậy màu vàng đục 02 lỗ tròn; 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 nỏ thủy tinh đã vỡ bầu nỏ; 01 quẹt gas màu xanh; 13 gói ni lông có kích thước (8x5)cm; 02 cái kéo bằng kim loại; 01 cân tiểu ly vỏ màu bạc-đen và 02 cái nhíp bằng kim loại.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, Cao Văn L, Đào Duy H và Phạm Nguyễn Công T2 đều dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Ngày 07 tháng 3 năm 2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Quyết định trưng cầu Phòng K1 Công an tỉnh B giám định chất nghi là ma túy bám dính trên các mảnh vỡ thủy tinh đã thu giữ nêu trên. Theo Bản kết luận giám định số 125 ngày 08 tháng 3 năm 2024 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận thì “Chất rắn màu nâu (ký hiệu A) bám dính trên các mảnh vỡ thủy tinh gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0312 gam là (loại) Methamphetamine”.

Ngày 25 tháng 3 năm 2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Quyết định trưng cầu Phòng K1 Công an tỉnh B giám định chất nghi là ma túy bám dính trên nỏ thủy tinh đã thu giữ tại phòng ngủ của Cao Văn L. Theo Bản kết luận giám định số 145 ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận thì “Chất rắn màu nâu (ký hiệu A) bám dính trên 01 nỏ thủy tinh gửi giám định đã

vỡ là ma túy, có khối lượng 0,0126 gam là (loại) Methamphetamine”.

Tại Cáo trạng số 50/CT-VKS-TP ngày 28 tháng 6 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước truy tố bị cáo Cao Văn L và Đào Duy H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phân tích lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ, giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định các bị cáo Cao Văn L và Đào Duy H đã phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều khoản để quyết định hình phạt đối với các bị cáo, cụ thể:

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Cao Văn L từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đào Duy H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Jupiter, sơn màu đen, biển số 88K1-1064 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A9, vỏ màu xanh, số IMEI 1 là 860028040448359, số IMEI 2 là 860028040448342, gắn sim di động số 0346775739 của Cao Văn L; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, vỏ màu kem, số IMEI là 356990060715309 của Đào Duy H; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus, vỏ màu kem, số IMEI là 353298071205648 của Phạm Nguyễn Công T2. Tịch thu tiêu hủy 02 cái kéo bằng kim loại, 01 quẹt gas vỏ màu đỏ, 01 quẹt gas vỏ màu vàng, 01 quẹt gas vỏ màu trắng, 01 quẹt gas vỏ màu xanh và 01 cái chai nhựa gắn nắp nhựa màu vàng đã đục 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, một lỗ gắn 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng; 01 chai nhựa gắn nắp đậy màu vàng đục 02 lỗ tròn; 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 nỏ thủy tinh đã vỡ bầu nỏ; 01 quẹt gas màu xanh; 13 gói ni lông có kích thước (8x5)cm; 02 cái kéo bằng kim loại; 01 cân tiểu ly vỏ màu bạc-đen và 02 cái nhíp bằng kim loại; chất ma túy bám dính trên nỏ thủy tinh và mảnh vỡ nỏ thủy tinh đã giám định.

Quá trình điều tra truy tố và xét xử, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại

cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, của người làm chứng, phù hợp với các vật chứng vụ án được thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đã thu thập được nên có đầy đủ căn cứ xác định: Cao Văn L và Đào Duy H là người có đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Vào ngày 05 tháng 03 năm 2024, tại nhà ở của Đào Duy H ở thôn C, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, Cao Văn L đã có hành vi cung cấp chất ma túy loại Methamphetamine, Đào Duy H đã có hành vi cung cấp địa điểm và dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy để L, H cùng Phạm Nguyễn Công T2 sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo L và bị cáo H đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về việc sử dụng chất ma túy nên đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" với tình tiết "Đối với 02 người trở lên" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước truy tố các bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo Cao Văn L và Đào Duy H được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về việc sử dụng các chất ma túy, xâm hại đến sức khỏe và sự phát triển của con người, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương nên phải xử lý bằng pháp luật hình sự. Do vậy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tuy nhiên, tùy tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo mà quyết định mức hình phạt tương ứng.

[5] Đối với bị cáo Cao Văn L, bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần phạm tội nhưng không biết ăn năn hối cải mà còn phạm tội. Bị cáo là người mua ma túy, đến rủ T2 chở đi chơi và đem ma túy đến nhà H để cùng sử dụng nên khi xem xét hình phạt đối với bị cáo thì mức án bị cáo phải chịu sẽ cao hơn bị cáo H.

[6] Đối với bị cáo Đào Duy H, mặc dù không chuẩn bị ma túy nhưng khi L đưa ma túy thì H đã dùng dụng cụ sử dụng ma túy của mình chuẩn bị để cả nhóm cùng sử dụng. Bị cáo nhiều lần bị kết án nhưng khi chấp hành án xong không biết sửa chữa, tiếp tục phạm tội nên phải xử phạt nghiêm khắc để răn đe giáo dục cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Vật chứng trong vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T có thu giữ các mảnh vỡ vỏ thủy tinh tại sàn nhà H, 02 cái kéo bằng kim loại, 01 quẹt gas vỏ màu đỏ, 01 quẹt gas vỏ màu vàng, 01 quẹt gas vỏ màu trắng, 01 quẹt gas vỏ màu xanh và 01 cái chai nhựa gắn nắp nhựa màu vàng đã đục 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, một lỗ gắn 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng. Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T còn tạm giữ của Cao Văn L 01 xe mô tô hiệu Jupiter, sơn màu đen, biển số 88K1-1064 và 01 điện thoại di động

hiệu OPPO A9, vỏ màu xanh, số IMEI 1 là 860028040448359, số IMEI 2 là 860028040448342, gắn sim di động số 0346775739; tạm giữ của Đào Duy H 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, vỏ màu kem, số IMEI là 356990060715309; tạm giữ của Phạm Nguyễn Công T2 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus, vỏ màu kem, số IMEI là 353298071205648. Thu giữ của L một bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa gắn nắp đậy màu vàng đục 02 lỗ tròn; 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 nỏ thủy tinh đã vỡ bầu nỏ; 01 quẹt gas màu xanh; 13 gói ni lông có kích thước (8x5)cm; 02 cái kéo bằng kim loại; 01 cân tiểu ly vỏ màu bạc-đen và 02 cái nhíp bằng kim loại. Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù bị cáo L không dùng điện thoại, xe máy để tổ chức sử dụng chất ma túy nhưng là công cụ, phương tiện để bị cáo liên lạc, đi mua chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật nên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với các mảnh vỡ nỏ thủy tinh tại sàn nhà H có dính ma túy; 02 cái kéo bằng kim loại; 01 quẹt gas vỏ màu đỏ; 01 quẹt gas vỏ màu vàng; 01 quẹt gas vỏ màu trắng; 01 quẹt gas vỏ màu xanh và 01 cái chai nhựa gắn nắp nhựa màu vàng đã đục 02 lỗ; một lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng; một lỗ gắn 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng; chất ma túy còn lại sau giám định; 01 chai nhựa gắn nắp đậy màu vàng đục 02 lỗ tròn; 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 nỏ thủy tinh đã vỡ bầu nỏ; 01 quẹt gas màu xanh; 13 gói ni lông có kích thước (8x5)cm; 02 cái kéo bằng kim loại; 01 cân tiểu ly vỏ màu bạc-đen và 02 cái nhíp bằng kim loại do không có giá trị sử dụng cũng như là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với điện thoại của Đào Duy H và Phạm Nguyễn Công T2 không liên quan đến việc rửa rơ sử dụng trái phép chất ma túy nên trả lại cho H và T2.

[8] Ngoài ra, vào ngày 01 tháng 3 năm 2024, Cao Văn L còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy một mình và tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine với khối lượng 0,0126 gam. Tuy nhiên, khối lượng Methamphetamine mà Cao Văn L tàng trữ nhằm mục đích sử dụng bị phát hiện thu giữ trong quá trình khám xét chỗ ở không đủ định lượng để khởi tố theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; mặt khác, Cao Văn L chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mặc dù L đã bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự nhưng đã xóa án tích nên không phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không xử lý hình sự đối với Cao Văn L về hành vi này là có căn cứ, đúng pháp luật.

[9] Đối với Phạm Nguyễn Công T2: Vào tối ngày 05 tháng 3 năm 2024, Phạm Nguyễn Công T2 có mặt tại phòng bếp nhà ở của Đào Duy H sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Đào Duy H và Cao Văn L nhưng T2 không chuẩn bị địa điểm hoặc góp tiền để sử dụng ma túy, không chuẩn bị hoặc cung cấp dụng cụ vào việc sử dụng trái phép chất ma túy nên không phạm tội. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không xử lý hình sự đối với Phạm Nguyễn Công T2 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[10] Đối với bà Nguyễn Thị Trúc M là người quản lý ngôi nhà tại thôn C, xã P,

huyện T, tỉnh Bình Định (nơi mà Cao Văn L và Đào Duy H tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy), nhưng bà M không biết việc Đào Duy H cùng với Cao Văn L tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy trong ngôi nhà này nên không phạm tội. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không xử lý hình sự đối với bà Nguyễn Thị Trúc M là có căn cứ, đúng pháp luật.

[11] Đối với người tên B mà Cao Văn L khai đã bán ma túy cho L vào ngày 01 tháng 3 năm 2024. Qua điều tra, không có đủ căn cứ để xác định nhân thân, lai lịch của người này nên không có căn cứ để xử lý.

[12] Đối với người thanh niên cho Đào Duy H nỏ thủy tinh: Quá trình điều tra, H khai được một người anh quen biết ngoài xã hội, không biết họ tên, địa chỉ cụ thể cho khi H còn đi làm thuê ở thành phố Hồ Chí Minh vào cuối năm 2023 nên không có căn cứ để tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ mức độ liên quan đến vụ án đối với đối tượng này.

[13] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự ; khoản 2, khoản 3, Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cao Văn L và Đào Duy H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Cao Văn L 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06 tháng 3 năm 2024.

Xử phạt bị cáo Đào Duy H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06 tháng 3 năm 2024.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước

01 (một) xe mô tô hiệu Jupiter, sơn màu đen, biển số 88K1-1064 của Cao Văn L.

01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A9, vỏ màu xanh, số IMEI 1 là 860028040448359, số IMEI 2 là 860028040448342, gắn sim di động số 0346775739.

- Tịch thu tiêu hủy:

02 (hai) cái kéo bằng kim loại; 01 (một) quẹt gas vỏ màu đỏ; 01 (một) quẹt gas vỏ màu vàng; 01 (một) cái chai nhựa gắn nắp nhựa màu vàng đã đục 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, một lỗ gắn 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng; 01 (một) quẹt gas vỏ màu trắng, 01 (một) quẹt gas vỏ màu xanh được niêm phong bằng cách bỏ toàn bộ vào bì ni lông, dán kín miệng bì bằng giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có chữ ký của Nguyễn Thành T3, Phạm Tân V, Nguyễn Đình K, Nguyễn Thị Trúc M, Cao Văn L, Đào Duy H, Phạm Nguyễn Công T2, hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện T.

01 (một) chai nhựa gắn nắp đậy màu vàng đục 02 lỗ tròn; 01 (một) ống hút nhựa màu trắng; 13 (mười ba) gói ni lông có kích thước (8x5cm); 02 (hai) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) cân tiểu ly vỏ màu bạc- đen; 02 (hai) cái nhíp kim loại; 01 (một) quẹt gas màu xanh được niêm phong bằng cách cho vào bì ni lông, dán giấy niêm phong có 02 dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra và chữ ký của Nguyễn Thành T3, Thái Vũ Thanh T4, Ngô Hồng T5, Nguyễn Văn N, Huỳnh Ngọc H1, Đặng Thị T1, Cao Văn L.

01 (một) hộp giấy màu đen; 01 (một) gói ni lông kích thước (3x2,5cm); 06 (sáu) đoạn ống nhựa có nhiều kích thước khác nhau đều hàn kín một đầu, một đầu cắt nhọn được niêm phong bằng cách cho vào bì ni lông, dán giấy niêm phong có 02 dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra và chữ ký của Nguyễn Thành T3, Thái Vũ Thanh T4, Ngô Hồng T5, Nguyễn Văn N, Huỳnh Ngọc H1, Đặng Thị T1, Cao Văn L.

01 (một) bì thư số: 125/KL-KTHS, hoàn lại đối tượng giám định (*vỏ, bao bì đựng mẫu vật, các mảnh vỡ thủy tinh và 0,0198 gam mẫu A*); dán kín, niêm phong dấu tròn Phòng K1 Công an tỉnh B, chữ ký của Phan Quang T6, Trần Minh N1 và Thân Trọng T7.

01 (một) bì thư số: 145/KL-KTHS, hoàn lại đối tượng giám định (*vỏ, bì thư đựng mẫu vật và 01 nỏ thủy tinh*); dán kín, niêm phong dấu tròn Phòng K1 Công an tỉnh B, chữ ký của Phan Quang T6, Huỳnh Kim T8 và Thân Trọng T7.

- Trả lại

01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus, vỏ màu kem, số IMEI: 353298071205648 cho Phạm Nguyễn Công T2.

01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, vỏ màu kem, số IMEI: 356990060715309 cho Đào Duy H.

Các vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03 tháng 7 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Bình Định và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Cao Văn L và Đào Duy H mỗi bị cáo phải chịu số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Tuy Phước;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQ CSĐT Công an H. Tuy Phước;
- CC THADS huyện Tuy Phước;
- Phòng KTNV&THA tỉnh Bình Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Lệ Quyên